

Số: 113/QĐ-UBND

Phổ Hòa, ngày 06 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự toán chi phí và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa hội trường, sân vườn UBND phường Phổ Hòa (kể cả mua sắm bàn ghế hội trường và phòng họp)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHỔ HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1735/UBND ngày 24 tháng 5 năm 2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phân bổ nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp thị xã so với dự toán được giao năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 8 về việc thống nhất kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) về việc cho ý kiến thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa hội trường, sân vườn UBND phường Phổ Hòa (kể cả mua sắm bàn ghế hội trường và phòng họp);

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 10 (kỳ họp

chuyên đề) về việc thống nhất bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường Phổ Hòa;

Căn cứ Quyết định 102/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của UBND phường Phổ Hòa về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường Phổ Hòa;

Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 04/6/2024 của Chủ tịch UBND phường Phổ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Sửa chữa hội trường, sân vườn UBND phường Phổ Hòa (kể cả mua sắm bàn ghế hội trường và phòng họp);

Theo đề nghị Công chức Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa hội trường, sân vườn UBND phường Phổ Hòa (kể cả mua sắm bàn ghế hội trường và phòng họp);

A. NỘI DUNG KHẢO SÁT VÀ LẬP BÁO CÁO KT-KT:

I. Khảo sát xây dựng

1. Mục đích khảo sát:

- Công tác khảo sát được tiến hành để đánh giá điều kiện khu vực xây dựng, bao gồm: điều kiện địa hình, địa mạo, điều kiện địa chất thủy văn, các quá trình và hiện tượng địa chất vật lý bất lợi; phục vụ công tác tính toán thiết kế sửa chữa các hạng mục: Tường rào, Cổng ngõ và biện pháp thi công bước lập hồ sơ thiết kế BV-TC.

- Nhằm lập được các giải pháp có cơ sở về kỹ thuật và hợp lý về kinh tế khi lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán và tổng dự toán công trình.

2. Phạm vi khảo sát :

2.1. Thị sát thu nhập số liệu hiện trường:

- Để đảm bảo cho công tác khảo sát thiết kế chính xác và kinh tế, cần tiến hành thu thập các số liệu hiện trường, các vấn đề liên quan khác để đưa ra giải pháp cho công tác khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật được tốt hơn.

2.2. Khảo sát địa hình:

Khảo sát toàn bộ mặt bằng hiện có của khu vực; các công trình hiện trạng và một số địa hình, địa vật lân cận.

2.3. Vật liệu xây dựng công trình:

Vấn đề chọn các mỏ vật liệu và các nguồn vật liệu xây dựng sẽ có ảnh hưởng đến việc thiết kế và phối hợp giữa các bên liên quan. Tuy nhiên chất lượng mỏ vật liệu có ảnh hưởng đến các nghiên cứu phương án kết cấu của đồ án thiết kế. Trên cơ sở các phương án thiết kế, sự tiềm kiếm mỏ vật liệu sẽ được thực hiện trong khu vực dự án.

- Vật liệu dùng chủ yếu là Xi măng, sắt thép, cát đá.
- Vật liệu cho kết cấu công trình .
- Các vật liệu khác.

2.4. Thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện công tác khảo sát và lập báo cáo khảo sát: 07 ngày.

II. Nhiệm vụ Thiết kế, Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:

Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình theo các bước quy định hiện hành, nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gồm:

- Thuyết minh: Nêu được sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng; quy mô, công suất, cấp công trình; địa điểm xây dựng; giải pháp thi công xây dựng, an toàn xây dựng, nguồn kinh phí, thời hạn xây dựng; hiệu quả đầu tư xây dựng công trình:

- Bản vẽ thiết kế thi công.

- Dự toán xây dựng công trình

Số lượng hồ sơ Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: 07 bộ.

- Thời gian thực hiện: 07 ngày

III. Tổng dự toán chi phí phê duyệt:

1. Dự toán chi phí khảo sát: 3.825.000đ

2. Dự toán chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: 52.804.545đ

3. Chi phí giám sát khảo sát: 155.754đ

4. Chi phí thẩm tra TKBVTC và DT: 5.184.000đ

5. Chi phí tư vấn quản lý dự án: 27.994.532đ

Tổng dự toán kinh phí phê duyệt: 89.964.311đ Bằng chữ: (Tám mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi tư ngàn, ba trăm mười một đồng).

Cụ thể:

BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN (đồng)
I	Chi phí Khảo sát				3.825.480
1	Đo vẽ chi tiết bình đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình III	ha	0,2561	2.806.410	718.721
2	Đo không chế cao, thủy chuẩn kỹ thật. Cấp địa hình III	Km	2,5612	1.213.009	3.106.759
II	Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.		Gtt = 752.201.489	Gtt*1,08 *6,5%	52.804.545
III	Chi phí giám sát khảo sát		CPKS= 3.825.480	= CPKS*4,072 %	155.754
IV	Chi phí thẩm tra Báo cáo KT-KT		Gtt = 752.201.489	Gttx *0,508%*1,08* 1,2 (theo	5.184.000

				TT12/2021	
V	Chi phí quản lý dự án		Gtt = 752.201.489	Gtt*3,446% *1,08	27.994.532
	Tổng cộng(I+II+III)				89.964.311

Bằng chữ: (Tám mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi tư ngàn, ba trăm mười một đồng).

B. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU:

STT	Tên gói thầu	Giá gói Thầu (đ)	Hình thức LCNT	Loại HĐ	Thời gian thực hiện	Thời gian LCNT
1	Tư vấn quản lý dự án	27.994.532	Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	Từ triển khai thực hiện đến khi kết thúc dự án	Quý III/2024
2	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế- kỹ thuật	56.630.025	Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	14 ngày	Quý III/2024
3	Tư vấn giám sát khảo sát	155.754	Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	07 ngày	Quý III/2024
4	Thẩm tra TKBVTC Và DT	5.184.000	Chỉ định thầu rút gọn	Trọn gói	03 ngày	Quý III/2024
	Tổng cộng	89.964.311				

C. NGUỒN VỐN:

Vốn Ngân sách phường (NS thị xã hỗ trợ)

Điều 2. Trên cơ sở quyết định này, UBND phường tiến hành triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Công chức Văn phòng -Thống kê UBND phường, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường và các ban ngành của phường có liên quan của xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- KBNN Đức Phổ;
- Phòng TC-KH;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;(b/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thạch